

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày: 15/11/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Hoàn và ông Nguyễn Văn Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Văn Thanh – Thư ký TAND thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 13/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 02/11/2023 đối với bị cáo:

Lương Đình Đ, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Hữu T, sinh năm 1977 và bà Lương Thị Đ, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 02 tiền án, là: Tại bản án số 14/2016/HSST ngày 15/01/2016, của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án ngày 31/8/2019 và tại bản án số 13/2021/HSST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo ra trại ngày 13/3/2022, chưa thi hành các khoản án phí HSST, án phí DSST và bồi thường; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày

30/6/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Việt Kh, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh, có mặt ở điểm cầu Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh.

** Bị hại:*

1. Anh Hà Văn Tr, sinh năm 1985, có mặt;

Địa chỉ: Bản U, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; Hiện trú tại: Khu M, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh.

2. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1979, vắng mặt;

Địa chỉ: Khu G, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh.

3. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1981, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; Hiện trú tại: Khu Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Vũ Nam A, sinh năm 1996, vắng mặt;

Địa chỉ: Khu N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Đình Đ vào làm công nhân của công ty VS Industry Việt Nam tại khu công nghiệp Q, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 20/6/2023. Quá trình làm việc Đ quan sát công nhân khi đi làm trong xưởng không cầm điện thoại, ví tiền mà để trong cốp xe mô tô nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 29/6/2023, Đ đã xin nghỉ việc tại công ty nhưng vẫn đến công ty mục đích để trộm cắp tài sản trong cốp xe mô tô của công nhân, lợi dụng công nhân đã vào xưởng làm việc Đ đi lên tầng 3 nhà để xe của công ty, quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, Đ tiến lại gần chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 36 B2-027.xx của anh Hà Văn T, Đ dùng tay trái cậy kênh yên xe lên rồi dùng tay phải luồn vào trong cốp xe lấy được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi lite mi11 cho vào túi quần bên phải đang mặc. Cũng thủ đoạn tương tự, Đ tiếp tục tiến lại gần chiếc xe mô

tô BKS: 99E1-124.xx của chị Nguyễn Thị Q, Đ dùng tay cạy cốp xe của chị Quý lấy được số tiền 500.000 đồng. Sau đó Đ tiếp tục cạy chiếc xe mô tô BKS: 24B1-265.xx của chị Hoàng Thị H, lấy được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10 của chị Hằng. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, Đ đi bộ về phòng trọ, trên đường đi Đ tháo sim của 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được rồi vứt ở dọc đường (Đ không nhớ vị trí vứt). Khi về đến phòng trọ ở khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Đ thử mở khóa của hai chiếc điện thoại trên, Đ vẽ chữ “L” thì mở được khóa màn hình chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A10, còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi lite mi11 Đ không mở được khóa màn hình. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Đ mang chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A10 đến cửa hàng điện thoại Alpha Mobile ở khu L, phường V, thành phố B gặp anh Vũ Nam A là nhân viên cửa hàng và nói dối anh Nam A là điện thoại của mình do cần tiền nên bán, anh Nam A nhận mua với giá 300.000 đồng, Đ đồng ý bán và cầm số tiền trên về ăn tiêu cá nhân hết. Ngày 30/6/2023, Công ty VS Industry Việt Nam trình báo về sự việc, đồn Công an khu công nghiệp Quế Võ đã triệu tập Lương Đình Đ lên làm việc thì Đ khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và tự nguyện giao nộp số tiền 500.000 đồng và giao nộp chiếc điện thoại Xiaomi lite mi11 đang cất giấu tại phòng trọ.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi lite mi11 đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng mà Đ tự nguyện giao nộp.
- Tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10 đã qua sử dụng do anh Vũ Nam A giao nộp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 172/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng của UBND thành phố Bắc Ninh kết luận:

- + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi lite mi11 đã qua sử dụng có giá trị là 4.500.000 đồng;
- + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10 đã qua sử dụng giá trị là 1.200.000 đồng;

Tổng giá trị của hai chiếc điện thoại là 5.700.000 đồng. Tổng tài sản Đ chiếm đoạt là: 6.200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ngày 05/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại cho anh Hà Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi lite mi11. Trả lại cho chị Hoàng Thị H 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10. Trả lại chị Nguyễn Thị Q số tiền 500.000 đồng; anh T, chị H, chị Q đã nhận lại tài sản trên, không yêu cầu Đ phải bồi thường gì thêm.

Đối với số tiền 300.000 đồng mà anh Vũ Nam A mua chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A10 của Đ, quá trình làm việc với Cơ quan điều tra anh Nam A mới biết chiếc điện thoại do Đ phạm tội mà có nên đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại và không yêu cầu Đ phải trả số tiền 300.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Lương Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 208/CT-VKSTPBN ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lương Đình Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lương Đình Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lương Đình Đ từ 28 đến 34 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/6/2023.

Bị cáo Lương Đình Đ nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân nhân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do thiếu tiền ăn tiêu cá nhân, nên khoảng 8 giờ 30 phút ngày 29/6/2023, Lương Đình Đ đã lén lút vào công ty Vs Industry Việt Nam lên tầng 3 nhà để xe rồi cạy cốp xe mô tô BKS: 36B2-027.xx của anh Hà Văn T trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi lite mi11 trị giá 4.500.000 đồng; cạy cốp xe mô tô BKS: 24B1-265.xx của chị Hoàng Thị H trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10 trị giá 1.200.000 đồng; cạy cốp xe mô tô BKS: 99E1-124.xx của chị Nguyễn Thị Q trộm cắp được số tiền 500.000 đồng. Tổng tài sản mà Đ chiếm đoạt là 6.200.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xác định bị cáo Lương Đình Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Lần phạm tội này của bị cáo chưa được xóa án tích mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, bị hại là anh Trường xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (tình tiết tái phạm nguy hiểm đã được sử dụng là tình tiết định khung hình phạt).

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy cần cách ly bị cáo Lương Đình Đ khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành con người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hà Văn T đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi lite mi11, chị Hoàng Thị H đã nhận lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, chị Nguyễn Thị Q đã nhận lại số tiền 500.000 đồng. Anh T, chị H, chị Q đã nhận lại tài sản, không yêu cầu Đ phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 300.000 đồng mà anh Vũ Nam A mua chiếc điện thoại Samsung Galaxy A10 của Đ, quá trình làm việc với Cơ quan điều tra anh Nam A mới biết chiếc điện thoại do Đ phạm tội mà có nên đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại và không yêu cầu Đ phải trả số tiền 300.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

[6] Liên quan trong vụ án: Ngày 30/6/2023, đồn Công an khu Công nghiệp Quế Võ, thành phố Bắc Ninh tiến hành kiểm tra nước tiểu của Đ, quá trình kiểm tra phát hiện Đ dương tính với chất ma túy Heroin. Công an thành phố Bắc Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Đ là phù hợp.

Đối với anh Vũ Nam A là người mua chiếc điện thoại Samsung Galaxy A10 của Đ, nhưng khi mua anh Nam A không biết chiếc điện thoại do Đ phạm

tội mà có, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh không xem xét xử lý anh Vũ Nam A mà chỉ nhắc nhở là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo **Lương Đình Đ** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt bị cáo Lương Đình Đ **28** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 30/6/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Đình Đ.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo và bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- CQCSĐT Công an thành phố Bắc Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; Luật sư; đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tuyền

